

Nâng cao dân trí cho nhân dân hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh

ThS. KIỀU THỊ YẾN

Học viện Ngân hàng; Email: yenkt@hvn.edu.vn

Tóm tắt: Hiện nay, để xây dựng và hoàn thiện được cơ chế đảm bảo quyền làm chủ của nhân dân, một trong những điều kiện đó là tiếp tục nâng cao dân trí cho nhân dân. Bài viết tập trung phân tích những quan điểm chỉ dẫn của Hồ Chí Minh về nâng cao dân trí góp phần phát huy quyền làm chủ và năng lực làm chủ cho nhân dân, từ đó có những định hướng lý luận đúng đắn trong việc xây dựng và hoàn thiện cơ chế đảm bảo quyền làm chủ của nhân dân trong bối cảnh hiện nay.

Từ khóa: nâng cao dân trí; nhân dân; tư tưởng Hồ Chí Minh.

1. Khái niệm dân trí trong tư tưởng Hồ Chí Minh

Khi nghiên cứu bộ *Hồ Chí Minh Toàn tập*, có thể nhận thấy rằng Hồ Chí Minh không đưa ra một khái niệm cụ thể nào về dân trí. Tuy nhiên, thông qua các bài viết, bài nói của Người, xuất hiện một số từ ngữ được sử dụng như dân trí, trình độ học vấn, trình độ văn hoá, trình độ hiểu biết, và khẳng định dân có giàu thì nước mới mạnh⁽¹⁾, sự giàu có của nhân dân ở đây không chỉ ở việc có đời sống vật chất đủ đầy mà còn là sự giàu có về đời sống tinh thần, nằm ở dân trí và văn hoá. Chính vì vậy, ngay từ rất sớm, Hồ Chí Minh đã có những quan điểm toàn diện về vấn đề nâng cao dân trí cho nhân dân, tức là làm tăng thêm sự hiểu biết của nhân dân về các vấn đề tư tưởng, chính trị, pháp luật, khoa học, văn hoá, về đời sống trong những điều kiện và hoàn cảnh lịch sử cụ thể của đất nước và thời đại. Với Hồ Chí Minh, dân trí không chỉ đơn thuần là trình độ học vấn mà còn là sự hiểu biết của nhân dân trên mọi mặt của đời sống xã hội, là ý thức về quyền lợi, bổn phận của chính họ với tư cách là người làm chủ đất nước.

2. Nội dung nâng cao dân trí góp phần phát huy quyền làm chủ của nhân dân trong tư tưởng Hồ Chí Minh

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, đi đôi với mở rộng dân chủ, thực hiện dân quyền, cải thiện dân sinh, vấn đề dân trí được Người đặc biệt quan tâm. Dân trí cao sẽ góp phần bảo đảm dân quyền và cải thiện dân sinh. Do đó, một ngày sau khi giành được độc lập, Hồ Chí Minh xác định: Một trong những công việc phải thực hiện cấp tốc trong lúc này, là nâng cao dân trí⁽²⁾. Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, nâng cao dân trí trước hết là đấu tranh loại bỏ sự dốt nát, tăm tối, u mê do chế độ cũ để lại. Chính vì thế, Hồ Chí Minh đã gọi sự kém hiểu biết, dốt nát là một loại giặc - giặc dốt, và phải đấu tranh loại bỏ nó vì một dân tộc dốt là một dân tộc yếu⁽³⁾.

Ngày 8/9/1945, Hồ Chủ tịch ký 3 sắc lệnh về giáo dục là: Sắc lệnh 17/SL về việc thành lập Nha Bình dân học vụ, Sắc lệnh 19/SL quy định mọi làng phải có lớp học bình dân, Sắc lệnh 20/SL cưỡng bức học chữ quốc ngữ không mất tiền. Chủ tịch Hồ Chí Minh kêu gọi: Những người đã biết chữ hãy dạy cho những người chưa biết chữ...⁽⁴⁾, từ đó một phong trào thanh toán nạn mù chữ diễn ra mạnh mẽ trong cả nước. Vì vậy, chỉ một năm sau Cách mạng tháng Tám thành công, đã có 2,5 triệu người dân biết đọc, biết viết. Quan sát dòng người đủ mọi lứa tuổi, trong đó có cả các cụ già ngoài 80 tuổi tới các lớp bình dân học vụ, Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng: Đó là hình ảnh tưng bừng của một dân tộc quyết rời bỏ chỗ tối, bước lên chỗ sáng⁽⁵⁾.

Ngày 23/11/1946, đến khai mạc Đại hội Văn hoá toàn quốc, Người mong muốn: Nền văn hoá mới của nước nhà sẽ lấy hạnh phúc của đồng bào, của dân tộc làm cơ sở; Văn hoá phải làm cho mọi người có tinh thần vì nước quên mình, vì lợi ích chung mà quên lợi ích riêng; Văn hoá phải làm thế nào cho mỗi người dân Việt Nam, từ già đến trẻ, cả nam và nữ, ai cũng hiểu nhiệm vụ của mình và biết hưởng những hạnh phúc mà mình đáng được hưởng⁽⁶⁾; số phận dân ta là ở trong tay ta; văn hoá phải soi đường cho quốc dân đi. Và từ đây, luận điểm Văn hoá soi đường cho quốc dân đi đã trở thành sợi chỉ đỏ xuyên suốt quá trình phát triển văn hoá Việt Nam trong cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc và xây dựng đất nước.

Cuộc cách mạng trên lĩnh vực văn hoá, xây dựng nền văn hoá mới do Chủ tịch Hồ Chí Minh khởi xướng, dưới sự lãnh đạo của Đảng được tiến hành đã góp phần động viên tinh thần kháng chiến, kiên quốc của dân tộc ta. Đúng như lời Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định khi trả lời phỏng vấn phóng viên thường trú báo L'Humanité tại Hà Nội (2/9/1961) về sự phát triển nổi bật của đất

nước Việt Nam từ khi hoà bình lập lại: □Có lẽ cần phải đề lên hàng đầu những cố gắng của chúng tôi nhằm phát triển văn hoá... Nền văn hoá này nở hiện thời là điều kiện cho nhân dân chúng tôi tiến bộ□⁽⁷⁾.

Từ quan niệm của Hồ Chí Minh có thể nhận thấy hai điều:

Thứ nhất, tăng cường học văn, cái nền của học văn là biết chữ - biết đọc và viết chữ quốc ngữ. Vì vậy, nâng cao dân trí không chỉ là nhiệm vụ cấp bách trong điều kiện hơn 95% đồng bào ta mù chữ ở thời điểm lập nước, mà còn là nhiệm vụ lâu dài, là chiến lược xuyên suốt mọi thời kỳ cách mạng.

Thứ hai, nâng cao dân trí nhằm □trang bị kiến thức mới□cho nhân dân. Đối với điều kiện của chúng ta, từ một nước thuộc địa nửa phong kiến đi lên xây dựng một nước dân chủ không kinh qua giai đoạn tư bản chủ nghĩa, thì mọi vấn đề đều là mới. Khái quát những cái mới cần trang bị cho nhân dân, Hồ Chí Minh cho rằng đó là □nâng cao ý thức làm chủ và năng lực làm chủ cho nhân dân□ Chính vì vậy, nâng cao dân trí là nâng cao ý thức và năng lực làm chủ của nhân dân. Một nền giáo dục như vậy sẽ có những đóng góp cực kỳ to lớn cho sự phát triển của đất nước. Vì □trình độ văn hoá của nhân dân ta nâng cao sẽ giúp chúng ta đẩy mạnh công cuộc khôi phục kinh tế, phát triển dân chủ. Nâng cao trình độ văn hoá của nhân dân cũng là một việc cần thiết để xây dựng nước ta thành một nước hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh□⁽⁸⁾. Nâng cao năng lực văn hoá giúp người dân hiểu, nắm vững đường lối, chủ trương, chính sách và thực hiện các đường lối đó cho đúng. Quan trọng hơn, năng lực văn hoá giúp nhân dân phân biệt được đúng sai không chỉ hiểu về quyền lợi và nghĩa vụ của mình mà còn phải tiến lên: □làm sao cho nhân dân biết hưởng quyền dân chủ, biết dùng quyền dân chủ của mình, dám nói, dám làm□⁽⁹⁾.

Hồ Chí Minh cho rằng, nâng cao dân trí là việc của toàn dân nhưng Người có sự quan tâm đặc biệt tới những đối tượng yếu thế, chịu nhiều tổn thương trong xã hội. Cụ thể, đối với phụ nữ, họ cũng là những người chủ nước nhà, có đóng góp rất quan trọng trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, vì vậy: □chị em phải cố gắng học tập. Học văn hoá, học chính trị, học nghề nghiệp. Nếu không học thì không tiến bộ. Có quyết tâm thì nhất định học được□⁽¹⁰⁾. Hay đối với đồng bào dân tộc thiểu số, với trẻ em vùng sâu, vùng xa, miền núi: □Nhiệm vụ của các cháu là thi đua học tập để sau này góp phần vào việc mở mang quê hương của mình và việc xây dựng nước Việt Nam yêu quý của chúng ta□⁽¹¹⁾. Đối với

thương binh, những người đã dũng cảm hy sinh một phần máu xương cho nền độc lập, tự do của dân tộc, □phải mở những lớp dạy nghề thích hợp với mỗi người để họ có thể dần dần □tự lực cánh sinh□⁽¹²⁾. Những người cao tuổi cũng phải tự học, nâng cao dân trí để nêu gương trước con cháu và thể hiện được ý chí hùng mạnh của dân tộc Việt Nam ta.

Về giải pháp nâng cao dân trí, Hồ Chí Minh đã nêu một hệ thống giải pháp toàn diện, trước hết cần phải đẩy mạnh phát triển giáo dục - đào tạo. Với quan điểm muốn có chủ nghĩa xã hội cần phải có con người xã hội chủ nghĩa, Người cho rằng giáo dục - đào tạo của ta phải chú trọng rèn đức luyện tài, đào tạo ra một thế hệ vừa □hồng□ vừa □chuyên□trong thời đại mới. Vì vậy, việc quan trọng và cần thiết là phải bồi dưỡng sức dân, giáo dục, nâng cao dân trí, đào tạo nhân tài để có thể □đem tài dân, sức dân, của dân làm lợi cho dân□⁽¹³⁾. Đặc biệt trong nền giáo dục đó, phải hình thành ở nhân dân nhu cầu và khả năng tự học tập suốt đời. Đồng thời, song song với giáo dục - đào tạo cần quan tâm tới phát triển kinh tế, nâng cao chất lượng cuộc sống cho nhân dân; tăng cường thông tin tuyên truyền; chú trọng xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật, đặc biệt là giáo dục ý thức và trách nhiệm của công dân - một thước đo của dân trí. Học tập, nhận thức rõ vai trò của pháp luật chính là cơ sở để thực hiện quyền dân chủ, quyền làm chủ đảm bảo kỷ cương xã hội; mở rộng giao lưu, đối ngoại, hợp tác quốc tế□

Như vậy, nâng cao dân trí, cùng với dân tộc độc lập, dân quyền tự do, dân sinh hạnh phúc và dân chủ thực hành là những nội dung cốt lõi, chi phối cuộc đời hoạt động cách mạng của Hồ Chí Minh. Đó không chỉ là tiền đề mà còn là điều kiện để đảm bảo cho nhân dân có thể thực hiện được quyền làm chủ của mình.

3. Kết luận

Hiện nay, việc xây dựng và hoàn thiện cơ chế đảm bảo quyền làm chủ của nhân dân là một trong những nội dung được Đảng, Nhà nước quan tâm và có nhiều chủ trương đúng nhằm phát huy quyền làm chủ của nhân dân. Sau gần 40 năm tiến hành đổi mới đất nước, Đảng ta rút ra những bài học quan trọng của đổi mới, đó là luôn tin dân, dựa vào dân, phát huy vai trò làm chủ của nhân dân, lấy □dân làm gốc□ Văn kiện Đại hội XIII khẳng định: □Thực hành và phát huy rộng rãi dân chủ XHCN, quyền làm chủ và vai trò chủ thể của nhân dân□⁽¹⁴⁾. Đại hội XIII cũng bổ sung và hoàn thiện phương châm: □đán biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng□⁽¹⁵⁾. Đảng luôn coi nhân dân vừa là mục tiêu vừa là động lực trong quá trình xây

dựng và phát triển đất nước, gắn vị trí và vai trò của giáo dục đào tạo với phát triển năng lực làm chủ cho nhân dân, nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài. Đảng và Nhà nước khẳng định giáo dục là quốc sách hàng đầu, luôn quan tâm, đầu tư và ưu tiên phát triển giáo dục đào tạo.

Trên thực tế, trình độ dân trí của người dân đã có nhiều bước tiến dài, chúng ta đã phổ cập bậc tiểu học và đang tiến hành phổ cập trung học cơ sở. Số lượng sinh viên đại học, thạc sỹ, tiến sỹ tăng đều hàng năm, các nội dung chương trình đổi mới giáo dục đã bước đầu phát huy hiệu quả. Chỉ số phát triển con người HDI năm 2024 tăng 8 bậc từ 115 lên 107/193 quốc gia, tiếp tục có nhiều bước tiến bộ vượt bậc trong số các quốc gia đang phát triển. Ý thức, trách nhiệm về quyền lợi và nghĩa vụ làm chủ người dân ngày càng được nâng cao và có nhiều tiến bộ vượt bậc.

Tuy nhiên, năng lực, ý thức làm chủ của nhân dân hiện nay ít nhiều còn hạn chế, còn nhiều trường hợp người dân không nắm được về luật pháp, những hiểu biết về kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội, nắm bắt thông tin còn kém, dẫn đến tình trạng bị dụ dỗ, lôi kéo, vi phạm pháp luật, đánh mất quyền làm chủ của mình. Đại hội XIII nhận định: □Quyền làm chủ của nhân dân có lúc, có nơi còn bị vi phạm; vẫn còn biểu hiện dân chủ hình thức, tách rời dân chủ với kỷ cương, pháp luật. Cơ chế kiểm soát quyền lực chưa hoàn thiện; vai trò giám sát của nhân dân chưa được phát huy mạnh mẽ. Việc chấp hành pháp luật nhìn chung chưa nghiêm, kỷ cương, phép nước còn bị xem nhẹ, xử lý vi phạm pháp luật chưa kịp thời, chế tài xử lý chưa đủ sức răn đe⁽¹⁾. Do đó, cần phải quay trở lại với những quan điểm của Hồ Chí Minh về nâng cao dân trí của nhân dân để có những chỉ dẫn lý luận cần thiết góp phần xây dựng và hoàn thiện cơ chế đảm bảo quyền làm chủ của nhân dân. Cụ thể là:

Một là, cần phải khẳng định rằng, những quan điểm của Hồ Chí Minh về nâng cao dân trí, năng lực làm chủ cho nhân dân có ý nghĩa lý luận sâu sắc, không chỉ ở thời đại của Người, mà vẫn còn nguyên tính thời sự, đặc biệt đối với vấn đề dân chủ, quyền làm chủ và xây dựng cơ chế đảm bảo quyền làm chủ của nhân dân trong bối cảnh hiện nay.

Hai là, nâng cao dân trí cho nhân dân là tất yếu khách quan trong quá trình xây dựng nhà nước pháp quyền XHCN hiện nay. Do đó, cần tiếp tục bồi dưỡng trình độ học vấn, văn hoá góp phần bồi dưỡng ý thức và năng lực làm chủ cho nhân dân. Mỗi người dân phải hình thành và duy trì được tinh thần và thái độ học tập

suốt đời, học tập không chỉ ở kiến thức sách vở mà xuất phát từ những yêu cầu của thực tiễn, học đi đôi với hành, lý luận phải song hành cùng thực tiễn. Cần phải xây dựng ý thức học tập và vươn lên hoàn thiện bản thân của mỗi người dân vì quyền và lợi ích chính đáng của mình. Chủ động học tập, tiếp thu đón nhận những cái mới thì chúng ta mới có thể là những người làm chủ đất nước.

Ba là, Nhà nước cần tạo dựng những điều kiện đảm bảo về tổ chức, bộ máy, đội ngũ cán bộ giáo viên, cơ sở vật chất kỹ thuật để quá trình học tập, nâng cao trình độ của người dân có thể diễn ra một cách thuận lợi. Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định, nâng cao dân trí thuộc về người dân, nhưng trách nhiệm trước hết thuộc về các cơ quan nhà nước. Trong bối cảnh hiện nay, việc thực hiện hàng loạt các chương trình cải cách, đổi mới giáo dục ở tất cả các cấp bậc là cần thiết. Tuy nhiên, phải luôn đặt lên hàng đầu tinh thần mà Người đã nhắc đến, đó là xây dựng được triết lý giáo dục vì con người và hướng đến sự phát triển con người.

Bốn là, tiếp tục xây dựng và hoàn thiện cơ chế, chính sách, hệ thống pháp luật, các trình tự thủ tục và bước đi cụ thể nhằm đảm bảo quyền làm chủ cho nhân dân. Đó cũng chính là cơ sở, là động lực để nhân dân tự học, tự rèn luyện và có ý thức vươn lên thực hiện quyền làm chủ của mình.

Đảng và Nhà nước ta luôn khẳng định con người là trung tâm trong chiến lược phát triển kinh tế, xã hội. Chính vì vậy, việc phát huy năng lực làm chủ của nhân dân luôn là xu thế tất yếu khách quan trong tiến trình phát triển của dân tộc. Tư tưởng đó đến nay vẫn còn nguyên tính thời sự, là những tài sản lý luận quý báu để Đảng và nhân dân ta tiếp tục học tập trong quá trình xây dựng và hoàn thiện năng lực làm chủ cho nhân dân./.

(1) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, H., T.12, tr.316.

(2), (3), (4) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Sđd, H., T.4, tr.40, 7, 40-41.

(5), (8) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Sđd, H., T.10, tr.347, 459.

(6), (14) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Sđd, H., T.1, tr.26, 118.

(7) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Sđd, H., T.13, tr.191.

(9), (10), (12) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Sđd, H., T.15, tr.293, 263.

(11) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Sđd, H., T.9, tr.263.

(13) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Sđd, H., T.5, tr.81.

(15), (16) Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, H., T.1, tr.173, 88-89.